TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **424**/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 10/7/2018
V/v tranh chấp "ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thanh Minh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Dương Văn Hai
2. Ông Nguyễn Văn Chót
- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Cẩm Nhung
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú *tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Phú Quí - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 335/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2018 về tranh chấp "ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1570/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Dương Thị Yến N, sinh năm: 1988; địa chỉ: 29/3 ấp TB, xã P, huyện P, tỉnh Bến Tre; chỗ ở hiện nay: 115/3 ấp QB, xã L, huyện P, tỉnh Bến Tre (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Phan Tấn V, sinh năm: 1986; địa chỉ: 29/3 ấp TB, xã P, huyện P, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn Dương Thị Yến N trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh V kết hôn trên cơ sở tự nguyện; vào năm 2007 chị và anh được gia đình tổ chức lễ cưới và đến năm 2008 mới tiến hành đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Bến Tre được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 03/3/2008. Sau khi kết hôn chị và anh V cùng làm ăn và sinh sống tại ấp TB, xã P. Thời gian chung sống có 01 con chung Phan Thị Yến L, sinh ngày 10/12/2007. Tuy nhiên cuộc sống vợ chồng mất hạnh phúc xuất phát từ việc anh V không chăm lo làm ăn, thường xuyên tham gia cá độ, cờ bạc và các tệ nạn xã hội khác. Trong khoảng thời gian nhiều năm qua chị phải nhiều lần gồng gánh chịu đựng việc phải trả nợ cho anh từ việc anh tham gia chơi cá độ. Mặc dù hai bên gia

đình đã nhiều lần khuyên giải và chị đã nhiều tha thứ nhưng anh không sửa đổi. Do không thể tiếp tục chịu đựng cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, chị cũng không còn tình cảm với anh nên chị yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: cháu L hiện đang sống cùng anh V và ông bà nội được chăm sóc tốt và cháu L muốn có nguyện vọng sống với anh V và gia đình bên nội để thuận tiện cho việc đi học nên chị đồng ý giao cháu Linh cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con chung nhưng sẽ có trách nhiệm lo cho con.

Về tài sản chung và nợ chung: chị trình bày chị và anh V không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Phan Tấn V đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng đều vắng mặt nên không có lời trình bày.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về trình tự, thủ tục: Thẩm phán và Hội đồng xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý cho đến khi đưa vụ án ra xét xử. Do nguyên đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không có lý do nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng trong vụ án.

Về nội dung: xét lời trình bày của chị N và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Thấy rằng trong thời gian chung sống chị N và anh V đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, không hàn gắn đoàn tụ được. Do đó có căn cứ hôn nhân giữa chị N và anh V mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn Dương Thị Yến N thì chị yêu cầu ly với anh V, yêu cầu về nuôi con chung nên đây là tranh chấp "ly hôn, nuôi con chung" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; bị đơn Phan Tấn V cư trú tại xã Tân Phong, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre do đó căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú.

[3] Về tố tụng: chị N có yêu cầu xét xử vắng mặt; anh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.Vì vậy căn cứ khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng trong vụ án.

[4] *Về hôn nhân:* xét về điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn thấy rằng chị N và anh V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã P, huyện Thạnh Phú cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 03/3/2008 . Do đó hôn nhân của anh chị đã hội đủ các qui định về điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn nên được pháp luật công nhận.

Xét lời trình bày của chị N thấy rằng hôn nhân của anh chị đã trải qua khoảng thời gian dài mất hạnh phúc từ việc chị N cho rằng anh V không chăm lo làm ăn, thường xuyên tham gia cờ bạc, cá độ; anh V không sửa đổi, không có thiện chí hàn gắn đoàn tụ. Mặt khác dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh V vắng mặt trong các lần Tòa án tiến hành hòa giải, xét xử điều đó chứng minh anh V không có thiện chí, mong muốn hàn gắn đoàn tụ với chị N. Nay chị N có yêu cầu ly hôn, xét mâu thuẫn của vợ chồng hiện nay đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị N với anh V là phù hợp

[5] Về con chung: cháu Phan Thị Yến L, sinh ngày 10/12/2007 hiện đang sống cùng anh V, cháu có nguyện vọng sống cùng anh V khi cha mẹ ly hôn, cháu L hiện vẫn đang phát triển tốt về thể chất và tinh thần; chị N cũng đồng ý giao cháu L cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng nên giao cháu Linh cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, cần ghi nhận việc chị N không cấp dưỡng nuôi con chung do anh V không yêu cầu.

[6**]** *Về tài sản chung, nợ chung:* chị N, anh V không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[7] *Về án phí:* chị N phải chịu án phí không có giá ngạch đối với yêu cầu ly hôn.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp qui định pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

***Tuyên xử*:**

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Dương Thị Yến N. Chị Dương Thị Yến N được ly hôn với anh Phan Tấn V.

Chị N và anh V không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2. Về nuôi con chung: anh V được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phan Thị Yến Linh, sinh ngày 10/12/2007 ghi nhận việc chị N không cấp dưỡng nuôi con chung do anh V không yêu cầu.

3. Về tài sản chung, nợ chung: chị N và anh V không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị N phải chịu 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0014191 ngày 13/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú xem như đã nộp xong.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Ủy ban nhân dân xã Tân Phong;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Cao Thanh Minh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Hai **Nguyễn Văn Chót** **Cao Thanh Minh**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Hai **Nguyễn Văn Chót** **Cao Thanh Minh**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chót - Dương Văn Hai **Cao Thanh Minh**

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Ủy ban nhân dân xả Phú Khánh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Cao Thanh Minh